

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ I - KHỐI 12 (BUỔI SÁNG)

NĂM HỌC 2026 - 2027

(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 14/9/2026)

Thứ	Tiết	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12D1	12D2	12D3	12D4	12D5
Thứ 2	1	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ
	2	Sinh học Võ Hải	Hóa học Châu Văn	Toán Lê Thủy	Vật lý Lâm Quỳnh	Toán Thanh Lê	Tin học Ngọc Tuyền	Ngữ văn Thu Phương	KTPL Thu Hà	Ngữ văn Hải Liên	Tiếng Anh Hà Phương	Toán Vũ Bình
	3	Sinh học Võ Hải	Ngữ văn Minh Trang	Toán Lê Thủy	Vật lý Lâm Quỳnh	Toán Thanh Lê	Hóa học Ngọc Toàn	Ngữ văn Thu Phương	Vật lý Bùi Thủy	Ngữ văn Hải Liên	Tiếng Anh Hà Phương	Toán Vũ Bình
	4	Toán Vũ Bình	Ngữ văn Minh Trang	Hóa học Ngọc Toàn	Tiếng Anh Thủy Loan	KTPL Vũ Anh	Toán Văn Du	Tiếng Anh Kiều Thắng	Vật lý Bùi Thủy	Toán Nguyễn Phương	Ngữ văn Thu Phương	Lịch sử Phạm Thủy
	5	Toán Vũ Bình		Ngữ văn Minh Trang	Hóa học Ngọc Toàn	Tin học Ngọc Tuyền	Toán Văn Du	Tiếng Anh Kiều Thắng	Tiếng Anh Thủy Loan	Toán Nguyễn Phương	Ngữ văn Thu Phương	Lịch sử Phạm Thủy
Thứ 3	1	Hóa học Văn Hải	Vật lý Trường Nghiệm	Tiếng Anh Thu Hương	Toán Lê Thủy	Vật lý Giáp Cường	Tiếng Anh Ngô Thúy	Địa lí Tú Hồng	Toán Văn Du	Tiếng Anh Cao Giang	Vật lý Văn Hòa	Địa lí Hồng Thúy
	2	Hóa học Văn Hải	Vật lý Trường Nghiệm	Tiếng Anh Thu Hương	Toán Lê Thủy	Vật lý Giáp Cường	Tiếng Anh Ngô Thúy	Địa lí Tú Hồng	Toán Văn Du	Địa lí Hồng Thúy	Vật lý Văn Hòa	Tiếng Anh Cao Giang
	3	Tiếng Anh Thu Hương	Tiếng Anh Kiều Thắng	Tin học Hải Tiếp	Vật lý Lâm Quỳnh	Hóa học Văn Hải	KTPL Ngô Cúc	Vật lý Giáp Cường	Địa lí Tú Hồng	Địa lí Hồng Thúy	Tin học Quốc Hùng	Sinh học Viết Thắng
	4	Tiếng Anh Thu Hương	Tiếng Anh Kiều Thắng	Tin học Hải Tiếp	KTPL Ngô Cúc	Tiếng Anh Ngô Thúy	Vật lý Bùi Thủy	Tin học Bá Đại	Địa lí Tú Hồng	Toán Nguyễn Phương	Tin học Quốc Hùng	Công nghệ Tiến Dũng
	5		Tin học Hải Tiếp	Sinh học Viết Thắng		Tiếng Anh Ngô Thúy	Vật lý Bùi Thủy	Tin học Bá Đại		Toán Nguyễn Phương		
Thứ 4	1	Ngữ văn Hoàng Khuyến	Sinh học Võ Hải	Ngữ văn Minh Trang	Tin học Hải Tiếp	Ngữ văn Cầm Nhi	Tin học Ngọc Tuyền	Toán Văn Khiêm	Tin học Bá Đại	Ngữ văn Hải Liên	Toán Thanh Lê	Tiếng Anh Cao Giang
	2	Ngữ văn Hoàng Khuyến	Sinh học Võ Hải	Ngữ văn Minh Trang	Tin học Hải Tiếp	Ngữ văn Cầm Nhi	Tin học Ngọc Tuyền	Toán Văn Khiêm	Tin học Bá Đại	Ngữ văn Hải Liên	Toán Thanh Lê	Tiếng Anh Cao Giang
	3	Sinh học Võ Hải	Ngữ văn Minh Trang	Tin học Hải Tiếp	Ngữ văn Hoàng Khuyến	Tin học Ngọc Tuyền	Hóa học Ngọc Toàn	KTPL Vũ Anh	Lịch sử Trần Thủy	Tin học Bá Đại	Tin học Quốc Hùng	Ngữ văn Hải Liên
	4	Tin học Hải Tiếp	Toán Văn Khiêm	Sinh học Viết Thắng	Ngữ văn Hoàng Khuyến	Tin học Ngọc Tuyền	Hóa học Ngọc Toàn	KTPL Vũ Anh	Ngữ văn Cầm Nhi	Lịch sử Trần Thủy	Lịch sử Lê Thu	Ngữ văn Hải Liên
	5	Tin học Hải Tiếp	Toán Văn Khiêm	Sinh học Viết Thắng	Lịch sử Lê Thu	Lịch sử Phạm Thủy	KTPL Ngô Cúc		Ngữ văn Cầm Nhi		Vật lý Văn Hòa	
Thứ 5	1	Toán Vũ Bình	Toán Văn Khiêm	Hóa học Ngọc Toàn	Tiếng Anh Thủy Loan	Hóa học Văn Hải	Ngữ văn Thu Phương	Vật lý Giáp Cường	Toán Văn Du	Tin học Bá Đại	Địa lí Hồng Thúy	Lịch sử Phạm Thủy
	2	Toán Vũ Bình	Toán Văn Khiêm	Hóa học Ngọc Toàn	Tiếng Anh Thủy Loan	Hóa học Văn Hải	Ngữ văn Thu Phương	Vật lý Giáp Cường	Toán Văn Du	Tin học Bá Đại	Địa lí Hồng Thúy	KTPL Thu Hà
	3	Hóa học Văn Hải	Lịch sử Lê Thu	Toán Lê Thủy	Hóa học Ngọc Toàn	Vật lý Giáp Cường	Toán Văn Du	Toán Văn Khiêm	Tiếng Anh Thủy Loan	KTPL Thanh Nga	Ngữ văn Thu Phương	KTPL Thu Hà
	4	Vật lý Trường Nghiệm	Hóa học Châu Văn	Toán Lê Thủy	Hóa học Ngọc Toàn	KTPL Vũ Anh	Toán Văn Du	Toán Văn Khiêm	Tiếng Anh Thủy Loan	Vật lý Lâm Quỳnh	Ngữ văn Thu Phương	Địa lí Hồng Thúy
	5	Vật lý Trường Nghiệm	Hóa học Châu Văn		KTPL Ngô Cúc			Lịch sử Lê Thu	KTPL Thu Hà	Vật lý Lâm Quỳnh	KTPL Thanh Nga	Công nghệ Tiến Dũng
Thứ 6	1	Tin học Hải Tiếp	Tiếng Anh Kiều Thắng	Tiếng Anh Thu Hương	Toán Lê Thủy	Toán Thanh Lê	Vật lý Bùi Thủy	Ngữ văn Thu Phương	Ngữ văn Cầm Nhi	KTPL Thanh Nga	Tiếng Anh Hà Phương	Ngữ văn Hải Liên
	2	HĐTNHN Vũ Bình	Tin học Hải Tiếp	Lịch sử Trần Thủy	Toán Lê Thủy	Toán Thanh Lê	HĐTNHN Bùi Thủy	Ngữ văn Thu Phương	Ngữ văn Cầm Nhi	Vật lý Lâm Quỳnh	KTPL Thanh Nga	Ngữ văn Hải Liên
	3	Lịch sử Phạm Thủy	Tin học Hải Tiếp	HĐTNHN Lê Thủy	HĐTNHN Lâm Quỳnh	HĐTNHN Thanh Lê	Lịch sử Trần Thủy	Tiếng Anh Kiều Thắng	Tin học Bá Đại	HĐTNHN Hải Liên	HĐTNHN Thu Phương	HĐTNHN Tiến Dũng
	4	Ngữ văn Hoàng Khuyến	HĐTNHN Hương Lan	Vật lý Văn Hòa	Tin học Hải Tiếp	Ngữ văn Cầm Nhi	Tiếng Anh Ngô Thúy	HĐTNHN Kiều Thắng	Vật lý Bùi Thủy	Tiếng Anh Cao Giang	Toán Thanh Lê	Toán Vũ Bình
	5	Tiếng Anh Thu Hương	Sinh học Võ Hải	Vật lý Văn Hòa	Ngữ văn Hoàng Khuyến	Tiếng Anh Ngô Thúy	Ngữ văn Thu Phương	Tin học Bá Đại	HĐTNHN Trần Thủy	Tiếng Anh Cao Giang	Toán Thanh Lê	Toán Vũ Bình

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ I - KHỐI 12 (BUỔI CHIỀU)

NĂM HỌC 2026 - 2027

(Có giá trị từ ngày 14/9/2026) Thứ 7 học buổi sáng

[illegible]